

Bản án số: 108/2018/HS-ST  
Ngày 13 tháng 6 năm 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Nhung*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Trần Quang Mẫn;

2. Bà: Đặng Mỹ Hạnh;

***- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Khắc Dương*** là Thư ký Tòa án Nhân dân Quận 1.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2018/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 470/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

**Phạm Trường N** (Tên gọi khác: Đ); Giới tính: Nam; Sinh ngày 13 tháng 11 năm 1992, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: 217/43 đường Đ, Phường P, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Trường S, sinh năm: 1965 và bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 26 tháng 01 năm 2018 (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, nên vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 01 năm 2018 Phạm Trường N đi đến hẻm 148 đường B, Phường P, Quận Z gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch) mua ma túy tổng hợp với số tiền là 700.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N cất giấu trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi về, đến trước số nhà 191 đường Đ, Phường P, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị các đồng chí Ngô Ngọc T, Huỳnh Thanh H (Công an

Phường P, Quận 1) đi tuần tra phát hiện N có biểu hiện liên quan đến ma túy nên yêu cầu về trụ sở Công an phường để kiểm tra. Qua kiểm tra, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của N đang mặc một cái bóp (ví) màu đen, bên trong có một gói nylon chứa tinh thể không màu (N khai là ma túy tổng hợp mua để sử dụng) nên tiến hành bắt giữ N cùng vật chứng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 1 để xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 1, Phạm Trường N đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên, phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho N, do chưa xác định rõ lai lịch địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 1 tiếp tục truy xét, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Vật chứng:

- 01 gói niêm phong bên trong là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,7544 gam, loại Methamphetamine (Theo bản Kết luận giám định số: 403/KLGD-H ngày 02 tháng 02 năm 2018).

Thu giữ của Phạm Trường N: 01 điện thoại di động hiệu Land Rover; 01 bóp màu đen có in hình gấu trắng và dòng chữ Tiny Chum, N dùng để đựng ma túy.

Tại Bản cáo trạng số 88/CT-VKSNDQ1 ngày 24 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Phạm Trường N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phạm Trường N từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù; Phạt bị cáo 5.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước; Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ trong vụ án và 01 bóp màu đen có in hình gấu trắng và dòng chữ Tiny Chum; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Land Rover nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo, qua điều tra chưa xác định được lai lịch nên chưa có cơ sở xem xét. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an Quận 1, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26 tháng 01 năm 2018, tại trước số nhà 191 đường Đ, Phường P, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Phạm Trường N có hành vi cất giữ 01 gói nylon chứa ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

[3] Theo bản Kết luận giám định số 403/KLGD-H ngày 02/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Trường N, Nguyễn Đình T (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường P, Quận 1, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,7544 gam, loại Methamphetamine.

[4] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Phạm Trường N đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách về độc quyền quản lý và phòng chống tội phạm về ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy không những hủy hoại sức khỏe của chính người sử dụng nó, mà còn làm tha hóa thanh thiếu niên, gieo rắc cái chết trắng cho giới trẻ, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác và là một trong những tác nhân lan truyền căn bệnh của thế kỷ HIV-AIDS. Vì vậy, Nhà nước Việt Nam nghiêm cấm việc sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời quy định trừng phạt nghiêm khắc những ai cố tình vi phạm. Bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình mua về cất giữ để sử dụng số ma túy có khối lượng 2,7544 gam, loại Methamphetamine là tình tiết định tội được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Như vậy, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm minh nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Tuy nhiên, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt như sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; Bị cáo chưa có tiền án tiền sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s

khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[7] Căn cứ khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cần phạt bị cáo một khoản tiền theo quy định pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong bên trong là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,7544 gam, loại Methamphetamine là chất cấm lưu hành, tàng trữ nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Land Rover là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 bóp màu đen có in hình gấu trắng và dòng chữ Tiny Chum, bị cáo N dùng để đựng ma túy, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[9] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo, qua điều tra chưa xác định được lai lịch nên chưa có cơ sở xem xét. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo **Phạm Trường N** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Trường N 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 01 năm 2018.

Phạt bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên trong là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,7544 gam, loại Methamphetamine và 01 bóp màu đen có in hình gấu trắng và dòng chữ Tiny Chum theo các Phiếu nhập kho vật chứng số 136/PNK ngày 06 tháng 4 năm 2018 và số 93/18/PNK ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Land Rover (Không có nắp lưng), số Imei 1: 356233521391794, số Imei 2: 356233521391802 theo Phiếu

nhập kho vật chứng số 93/18/PNK ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, HS./.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Lê Thị Mỹ Nhung**